

BỘ VĂN HOÁ - THÔNG
TIN
Số: 36/2006/TT-BVHTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2006

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện một số điều của quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ

Thi hành Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng, Bộ Văn hóa – Thông tin hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế này như sau:

I. NGUYÊN TẮC VỀ ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG ĐỐI VỚI DANH NHÂN CÓ TÊN GỌI KHÁC NHAU (Điều 6 của Quy chế)

1. Trong lịch sử có một số danh nhân có các tên gọi khác nhau (Ví dụ: Nguyễn Huệ, Quang Trung; Nguyễn Sinh Cung, Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh;...), việc đặt tên được thực hiện theo nguyên tắc sau:

Không đặt tên đường, phố hoặc công trình công cộng bằng các tên gọi khác nhau của một danh nhân trên cùng một địa bàn đô thị, trừ các trường hợp sau đây:

a) Địa phương là quê hương của danh nhân (Ví dụ: Thành phố Vinh có thể đặt tên đường, phố hoặc công trình công cộng bằng tên gọi Nguyễn Sinh Cung, Chủ tịch Hồ Chí Minh).

b) Địa phương gắn bó trực tiếp với các mốc lịch sử cụ thể trong cuộc đời hoạt động của danh nhân (Ví dụ: thành phố Quy Nhơn, thành phố Huế có thể đặt tên đường, phố hoặc công trình công cộng bằng tên gọi Nguyễn Huệ, Quang Trung).

2. Căn cứ vào ý nghĩa lịch sử, loại đô thị, vị trí, quy mô đường, phố hoặc công trình công cộng lớn hay nhỏ để đặt tên cho tương xứng với tầm vóc của danh nhân.

II. ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ (Mục 2 Chương I của Quy chế)

1. Từ “đường”, “phố” đã được sử dụng phổ biến ở nhiều nước. Nhiều đô thị ở Việt Nam cũng sử dụng cả hai từ này. Vì vậy, trong quy hoạch các khu đô thị mới và đặt tên đường, phố mới cần căn cứ vào khoản 2, khoản 3 Điều 3 của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng để xác định cụ thể là “đường” hoặc là “phố”.

2. Không đổi từ “đường” thành từ “phố” hoặc từ “phố” thành từ “đường” đã được viết trên biển tên đường, phố và nhân dân đã quen gọi là “đường” hoặc “phố”, trừ trường hợp thật cần thiết.

III. DANH TỪ CÓ Ý NGHĨA TIÊU BIỂU VỀ CHÍNH TRỊ, VĂN HÓA, XÃ HỘI (khoản 2 Điều 10 của Quy chế)

Danh từ có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa, xã hội là những danh từ chung như Độc lập, Tự do, Dân chủ, Thống nhất, Giải phóng, Đồng khởi... Những danh từ đó đều có thể sử dụng để đặt tên đường, phố hoặc công trình công cộng.

IV. TÊN GỌI NGÕ (KIỆT), NGÁCH (HÈM) (Điều 13 của Quy chế)

1. Từ “ngõ”, “kiệt”, “ngách”, “hèm” được sử dụng theo ngôn ngữ của địa phương, nên từng đô thị có thể sử dụng các từ đó theo cách gọi của địa phương mình.

2. Đầu đường, đầu phố là nơi bắt đầu từ số nhà nhỏ nhất.

3. Không đặt tên ngõ, ngách. Ngõ được gọi theo biển số nhà nhỏ giữa hai số nhà đầu ngõ, kèm theo tên đường hoặc phố.

Ví dụ: Ngõ ở giữa số nhà 99 và 101 phố Nguyễn Du được gọi là:

NGÕ 99

PHỐ NGUYỄN DU

Trong trường hợp ngõ đã có tên gọi từ trước ngày Nghị định số 91/2005/NĐ-CP có hiệu lực, tên ngõ đã ăn sâu vào tiềm thức của nhân dân mà không gây ảnh hưởng, tác động xấu trong xã hội thì có thể giữ lại tên ngõ.

V. HỘI ĐỒNG TƯ VẤN VỀ ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN ĐƯỜNG, PHỐ VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG